

Tuần 34: Thực hiện từ ngày 11/05/2026 đến ngày 15/05/2026
ÔN TẬP

THỂ DỤC SÁNG

Tập các động tác: Hô hấp: Hít vào thở ra

Tay 4: Hai tay đánh chéo nhau về phía trước và ra sau

Bụng 4: Đứng cúi về trước, ngả người ra sau

Chân 5: Bước lên trước, lùi lại, sang bên

Trò chơi: Đồng hồ quả lắc

I. Mục đích - Yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ thực hiện đủ các động tác: Hô hấp, tay 4, bụng 4, chân 5 trong bài tập thể dục theo hướng dẫn. Biết chơi trò chơi đồng hồ quả lắc

- 2 tuổi: Thực hiện được các động tác trong bài thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng và chân. Biết chơi trò chơi đồng hồ quả lắc theo khả năng của trẻ.

2. Kỹ năng

- Rèn luyện các khớp cơ linh hoạt, dẻo dai và kỹ năng tập kết hợp tay, chân cho trẻ.

3. Giáo dục

- Trẻ có thói quen tập thể dục buổi sáng, cho cơ thể khỏe mạnh

II. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng, an toàn, 1 cái sắc xô.

- Trang phục cô và trẻ gọn gàng.

III. Các bước tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1. Khởi động</p> <p>- Cho trẻ xếp 3 hàng dọc làm đoàn tàu đi thành vòng tròn khép kín, cô đi ngược chiều với trẻ cho trẻ đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, đi bằng gót bàn chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường.</p> <p>- Chuyển về đội hình hàng ngang.</p> <p>HD2. Trọng động</p> <p>a. BTPTC: Cô cùng trẻ tập các động tác</p> <p>* Hô hấp: Hít vào, thở ra</p> <p>* Tay 4: Hai tay đánh chéo nhau về phía trước và ra sau</p> <p>+ Đứng thẳng</p> <p>+ Đưa tay về phía trước, tay trái phía sau và ngược lại tay phải đánh ra phía sau, tay trái hất lên phía trước</p> <p>+ Đưa hai tay lên cao ngang vai</p> <p>+ Hạ xuống xuôi theo người</p> <p>* Bụng 4: Đứng cúi về trước, ngả người ra sau</p> <p>+ Đứng thẳng, hai bàn tay để sau lưng</p> <p>+ Cúi người về phía trước</p>	<p>- Trẻ đi chạy các kiểu, theo hiệu lệnh của cô.</p> <p>- Chuyển thành đội hình hàng ngang</p> <p>- Trẻ hít thở 3,4 lần</p> <p>- Trẻ tập 3 lần x 4 nhịp</p> <p>- Trẻ tập 3 lần x 4 nhịp</p>

<p>+ Đứng lên, hai tay để sau lưng + Ngang đầu ngả người về phía sau + Đứng lên, hai tay để sau lưng * Chân 5: Bật lên trước, lùi lại, sang bên + Đứng thẳng, hai tay chống hông, bật lên phía trước + Bật lùi về chỗ cũ + Bật sang bên phải + Bật về chỗ cũ + Bật sang bên trái Cô chú ý quan sát, bao quát và sửa sai cho trẻ b. Trò chơi : Đồng hồ quả lắc - Cô giới thiệu tên trò chơi: Đồng hồ quả lắc - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát trẻ HĐ3. Hồi tĩnh - Cho trẻ đi lại thả lỏng người 1 - 2 vòng</p>	<p>- Trẻ tập 3 lần x 4 nhịp - Trẻ hứng thú chơi trò chơi - Trẻ đi lại nhẹ nhàng.</p>
---	--

HOẠT ĐỘNG CHƠI

Góc XD: Xây công viên nước

Góc PV: Gia đình; Bán hàng

Góc TH: Vẽ, tô màu một số hiện tượng thời tiết và mùa, xé dán lá rụng

Góc ÂN: Hát, vận động các bài hát về chủ đề một số hiện tượng thời tiết và mùa

Góc ST: Xem tranh ảnh, sách truyện, làm album về chủ đề một số hiện tượng thời tiết và mùa

Góc Toán-KH-TN: Chăm sóc cây, làm thí nghiệm vật chìm vật nổi, chơi với cát sỏi

I. Mục đích - Yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ biết thể hiện những hành động đơn giản của vai chơi (Bô, mẹ, con, cô bán hàng,...); Xây công viên nước; Vẽ, tô màu một số hiện tượng thời tiết và mùa, xé dán lá rụng; Xem tranh ảnh, sách truyện, làm album về chủ đề một số hiện tượng thời tiết và mùa; Hát, vận động các bài hát về chủ đề; Chăm sóc cây, làm thí nghiệm vật chìm vật nổi, chơi với cát sỏi. Biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.

- 2 tuổi: Trẻ biết chơi thân thiện cùng với anh chị và bạn ở các góc.

2. Kỹ năng

- 3 tuổi: Rèn kỹ năng giao tiếp, hoạt động nhóm khi chơi. Rèn sự khéo léo của đôi tay qua hoạt động ở góc tạo hình, kỹ năng vẽ, tô màu một số hiện tượng thời tiết và mùa, xé dán lá rụng; kỹ năng hát; xem tranh, sách truyện, chăm sóc cây, khả năng tư duy, phán đoán khi làm thí nghiệm,... qua các góc chơi cho trẻ.

- 2 tuổi: Rèn khả năng giao tiếp, sự khéo léo của đôi tay qua hoạt động góc tạo hình, kỹ năng tô màu, kỹ năng hát, xem sách.

3. Giáo dục

- Tự lấy đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn và cất đồ chơi đúng nơi quy định.

II. Chuẩn bị

Đồ dùng góc chơi được sắp xếp gọn gàng

+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, rau, củ, quả, thực phẩm, ô, mũ,...

+ Góc xây dựng: Gạch, cây hoa, cây xanh, công ra vào, nút ghép, mũ công nhân, ghế đá,...

+ Góc tạo hình: Tranh để trẻ tô màu, giấy A4, bút chì, bút màu, giấy màu, keo,...

+ Góc sách truyện: Tranh ảnh, sách truyện về chủ đề một số hiện tượng thời tiết và mùa,...

+ Góc âm nhạc: Sắc xô, thanh phách, song loan, trống...

+ Góc thiên nhiên: Dụng cụ chăm sóc cây, khăn lau, đồ chơi, sỏi, xốp, nước, cốc, thìa,...

III. Các bước tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1. Thỏa thuận trước khi chơi - Cô cùng trẻ hát bài: Cho tôi đi làm mưa với và trò chuyện về một số nguồn nước + Chúng mình vừa hát bài gì? + Bài hát nhắc đến nước gì? + Ngoài nước mưa con còn biết nước gì nữa? => Giáo dục trẻ bảo vệ nguồn nước, tiết kiệm khi dùng nước, ... - Đã đến giờ chơi rồi, cô và các con cùng thỏa thuận chơi nhé.	- Trẻ hát và vận động - 2,3 trẻ trả lời - 2,3 ý kiến trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ thỏa thuận
* Góc xây dựng + Góc xây dựng các bạn xây gì? + Để có công trình đẹp cần có ai? + Các chú công nhân làm công việc gì? + Để xây dựng công viên nước thì cần có nguyên vật liệu gì? + Bạn nào sẽ chơi ở góc xây dựng?	- 2,3 tuổi trả lời - 2,3 tuổi trả lời - 3 tuổi trả lời - 3 tuổi trả lời - Trẻ nhận vai chơi
* Góc phân vai + Góc phân vai hôm nay chơi gì? + Chơi gia đình cần có những ai? + Bố, mẹ làm công việc gì? + Các con làm gì? + Ngoài ra các con còn chơi vai gì nữa? + Ai là cô bán hàng? Cô bán hàng bán những mặt hàng nào? + Bạn nào sẽ chơi ở góc phân vai?	- 2,3 tuổi trả lời - 3 tuổi trả lời - 3 tuổi trả lời - 3 tuổi trả lời - 2, 3 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ nhận vai chơi
* Góc tạo hình + Góc tạo hình các con chơi gì? + Vẽ, tô màu một số hiện tượng thời tiết và mùa, xé dán lá rụng thì cần có những gì ?	- 2,3 tuổi trả lời - 3 tuổi trả lời

<p>+ Bạn nào sẽ chơi ở góc tạo hình?</p> <p>* Góc sách chuyện</p> <p>+ Xem tranh ảnh, sách truyện, làm album về chủ đề một số hiện tượng thời tiết và mùa thì các con chơi ở góc nào?</p> <p>+ Góc sách chuyện các con chơi gì?</p> <p>+ Khi xem các con phải thế nào?</p> <p>+ Bạn nào thích chơi ở góc sách chuyện?</p> <p>* Góc âm nhạc</p> <p>+ Để cho bài hát thêm sinh động con dùng dụng cụ nào?</p> <p>+ Bạn nào thích chơi ở góc âm nhạc?</p> <p>* Góc toán, khoa học, thiên nhiên</p> <p>+ Góc toán, KH, TN các bạn chơi gì?</p> <p>+ Bạn nào chơi ở góc này?</p> <p>=> Cô khái quát lại: Góc xây dựng hôm nay các con sẽ xây công viên nước. Góc phân vai chơi gia đình, bán hàng. Góc sách truyện sẽ xem tranh ảnh, sách truyện, làm album về chủ đề một số hiện tượng thời tiết và mùa. Góc tạo hình sẽ vẽ, tô màu một số hiện tượng thời tiết và mùa, xé dán lá rụng,...</p> <p>+ Trước khi chơi các con phải làm gì?</p> <p>+ Trong khi chơi thì các con như thế nào?</p> <p>+ Sau khi chơi chúng mình phải làm sao?</p> <p>- Bây giờ các con nhẹ nhàng lên lấy biểu tượng của mình về góc chơi nào.</p> <p>HD2: Quá trình chơi</p> <p>- Khi trẻ về góc chơi, cô đến từng góc để giúp trẻ phân vai tại góc.</p> <p>- Cô nhập vai vào các góc để chơi cùng với trẻ, giúp trẻ nhận được vai chơi, động viên trẻ thể hiện đúng vai chơi của mình.</p> <p>- Cô xử lý các tình huống xảy ra trong quá trình chơi, tạo tình huống để trẻ liên kết các nhóm chơi với nhau một cách hài hòa</p> <p>HD3. Nhận xét buổi chơi</p> <p>- Cô cho trẻ ở các góc chơi tự nhận xét nhau</p> <p>- Cô nhận xét chung cả buổi chơi</p> <p>- Cô cho trẻ cất đồ chơi</p>	<p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- 2,3 tuổi trả lời</p> <p>- 3 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- 2,3 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- 3 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Lấy biểu tượng về góc</p> <p>- Chơi đoàn kết, giữ gìn đồ</p> <p>- 3 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi.</p> <p>- Trẻ tham gia chơi</p> <p>- Trẻ nhận xét ở góc chơi</p> <p>- Trẻ nghe cô nhận xét</p> <p>- Trẻ cất đồ chơi</p>
---	---

Thứ 2 ngày 11 tháng 05 năm 2026

HOẠT ĐỘNG SÁNG

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ: Thịt lợn

Câu: Đây là thịt lợn
Cô thái thịt lợn
Cô nấu thịt lợn

I. Mục đích – Yêu cầu

- 3 tuổi: Trẻ nói rõ các tiếng trong từ: Thịt lợn và câu “Đây là thịt lợn; Cô thái thịt lợn; Cô nấu thịt lợn”. Trẻ biết chơi trò chơi “ Bắt lấy và nói” theo hướng dẫn của cô.
- 2 tuổi: Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: Thịt lợn và câu “Đây là thịt lợn; Cô thái thịt lợn; Cô nấu thịt lợn” theo khả năng. Trẻ biết chơi trò chơi “ Bắt lấy và nói” theo khả năng của trẻ.

2. Kỹ năng

- 3 tuổi: Rèn kỹ năng nói và phát triển ngôn ngữ cho trẻ, rèn khả năng lắng nghe, nhanh nhẹn khi tham gia chơi trò chơi “ Bắt lấy và nói”
- 2 tuổi: Rèn kỹ năng nói theo khả năng và rèn khả năng lắng nghe, nhanh nhẹn khi tham gia chơi trò chơi “ Bắt lấy và nói” cùng anh chị.

3. Giáo dục

- Trẻ ăn bổ sung các loại thịt, thực phẩm khác nhau để có cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị

- Tranh, video: Thịt lợn; Cô thái thịt lợn; Cô nấu thịt lợn

III. Các bước tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát “ Nào chúng ta cùng tập thể dục” và hướng trẻ vào bài + Các con vừa hát bài hát gì ? + Vì sao các con cần tập thể dục? <p>=> Giáo dục: Tập thể dục để có cơ thể khỏe mạnh và phát triển tốt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngoài tập thể dục để có sức khỏe thốt thì hôm nay cô cũng có một bài thơ nói về một bạn nhỏ có một hành động để bảo vệ sức khỏe đấy. Các con cùng xem bạn đã bảo vệ bằng cách nào nhé. <p>HĐ2: Phát triển bài</p> <p>a. Làm mẫu và thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trốn cô, trốn cô. - Cô chỉ vào bức tranh miếng thịt lợn cho trẻ quan sát nhận xét: + Cô có gì đây ? - Cô nói mẫu từ: Thịt lợn (3 lần) - Cho trẻ nói từ dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân. - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cô chỉ vào miếng thịt lợn và hỏi trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - 2,3 tuổi trả lời - 3 tuổi trả lời (2 tuổi nhắc) - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Cô đầu, cô đầu - Trẻ quan sát - 3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói từ - Trẻ quan sát

<p>+ Đây là thịt gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói mẫu câu: Đây là thịt lợn (3 lần) - Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ , nhóm, cá nhân - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cô làm hành động thái thịt lợn và hỏi trẻ <p>+ Cô đang làm gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói mẫu câu: Cô thái thịt lợn (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cô làm hành động nấu thịt lợn và hỏi trẻ <p>+ Cô đang làm gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói mẫu câu: Cô nấu thịt lợn (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cô hỏi trẻ vừa được làm quen với từ và câu gì, cho cả lớp nói và nhắc lại từ và câu: Thịt lợn (Đây là thịt lợn; Cô thái thịt lợn; Cô nấu thịt lợn) <p>b. Cùng cô: Trò chơi “ Bắt lấy và nói ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô cho trẻ ngồi thành hình chữ U. Cô cầm bóng ném xuống phía dưới trẻ bạn bắt được bóng sẽ nói từ hoặc câu hôm nay đã được học. - Luật chơi: Bạn bắt được bóng không nói được từ hoặc câu vừa học thì sẽ phải nhảy lò cò hoặc hát một bài hát - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 lần. Cô bao quát trẻ <p>HĐ3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét chung - Cô cho trẻ ra sân chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - 2,3 ý kiến trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - 3 tuổi trả lời (2t nhắc lại) - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - 3 tuổi trả lời (2t nhắc lại) - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe và trả lời <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tham gia chơi <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe
--	---

HOẠT ĐỘNG HỌC: MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH

Đề tài: Chức năng của một số bộ phận của cơ thể

I. Mục đích – yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Biết sử dụng các giác quan để nhìn, nghe, ngửi, sờ... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.
- 2 tuổi: Nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát cho trẻ. Kỹ năng trả lời rõ ràng mạch lạc

3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú tham gia giờ học. Giáo dục trẻ biết vệ sinh và chăm sóc các bộ phận trên cơ thể.

II. Chuẩn bị

- Tranh một số bộ phận trên cơ thể.
- Giáo án. Nhạc không lời
- Giá treo tranh

III. Các bước tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Xúm xít, xúm xít.- Cô cho trẻ đọc bài thơ " Đôi mắt của em".+ Cô và chúng mình vừa đọc bài thơ gì ?+ Bài thơ nói về bộ phận nào trên cơ thể ?- Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài thơ, về chủ đề, chủ điểm, giáo dục trẻ rời hướng trẻ vào bài. <p>HD 2: Phát triển bài</p> <p>a. Quan sát và đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ nhẹ nhàng về chỗ ngồi và đàm thoại với trẻ+ Trên cơ thể của chúng mình có những bộ phận nào ?+ Bộ phận nào giúp chúng mình nhìn được ? Mỗi bạn sẽ có mấy mắt ?+ Muốn cho đôi mắt luôn sáng , đẹp thì chúng mình phải làm gì ?=> Cô khái quát lại và giáo dục trẻ: Đôi mắt rất quan trọng, giúp chúng ta nhìn thấy mọi vật xung quanh. Vì vậy chúng ta phải biết giữ gìn và vệ sinh đôi mắt hàng ngày nhé?- Cô xịt nước hoa và yêu cầu trẻ hít thở thật sâu.+ Hỏi trẻ chúng mình có ngửi thấy mùi gì không ?+ Vậy cái gì giúp ta ngửi thấy mùi thơm ?+ Chiếc mũi để làm gì ?=> Cô khái quát và giáo dục trẻ: Mũi giúp chúng mình ngửi và hít thở không khí, vì vậy hàng ngày chúng mình phải lau mũi bằng khăn mềm và không được ngoáy mũi hay nhét đồ vật gì vào mũi sẽ làm tổn thương mũi nhé?- Bây giờ các con hãy lấy hai tay bịt tai lại nào+ Cô lắc xắc xô và hỏi trẻ: Chúng mình có nghe rõ cô lắc gì không ?+ Giờ các con bỏ tay ra nào ?+ Cô lắc xắc xô và hỏi trẻ: Các con nghe thấy gì không+ Vậy tai dùng để làm gì không ?=> Cô khái quát lại và giáo dục trẻ: Tai giúp chúng mình nghe được này vì vậy chúng mình phải vệ sinh đôi tai sạch sẽ, chúng mình nhớ chưa !	<p>Bên cô, bên cô.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ đọc thơ- 2,3 trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none">- Trẻ nhẹ nhàng ngồi về chỗ- 3 tuổi trả lời, 2 tuổi nhắc- Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none">- 3 tuổi trả lời- Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none">- Trẻ hít thở sâu- 3 tuổi trả lời, 2 tuổi nhắc- Trẻ trả lời- 3 tuổi trả lời- Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none">- Trẻ lấy tay bịt tai- Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none">+ 3 tuổi trả lời, 2 tuổi nhắc- Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none">- 3 tuổi trả lời- Trẻ lắng nghe

<p>+ Bây giờ chúng mình hãy chỉ cho cô biết miệng của chúng mình đâu?</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>+ Cái miệng dùng để làm gì ?</p>	<p>- 3 tuổi trả lời, 2 tuổi nhắc</p>
<p>=> Cô khái quát và giáo dục trẻ: Miệng giúp chúng ta ăn, uống, nói chuyện, ca hát, vì vậy chúng mình nhớ phải đánh răng súc miệng hàng ngày.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>+ Ngoài những bộ phận vừa kể ra thì chúng mình còn biết những bộ phận nào trên cơ thể của chúng mình nữa nào ?</p>	<p>- 3 tuổi trả lời</p>
<p>+ Tay dùng để làm gì ?</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>+ Chân dùng để làm gì ?</p>	<p>- 3 tuổi trả lời, 2 tuổi nhắc</p>
<p>- Các con rất giỏi. Cơ thể chúng mình có rất nhiều bộ phận. Mỗi bộ phận đều có chức năng riêng. Và để cho các bộ phận ấy cũng như cơ thể của chúng mình được khỏe mạnh thì chúng mình nhớ phải vệ sinh cơ thể sạch sẽ, ăn uống đủ chất, chúng mình có đồng ý không?</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>b. Đàm thoại sau quan sát.</p>	
<p>+ Chúng mình vừa được quan sát và tìm hiểu về các bộ phận nào?</p>	<p>- 3 tuổi trả lời, 2 tuổi nhắc</p>
<p>+ Các bộ phận đó có chức năng gì?</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>- Cô cho trẻ nêu tên gọi, chức năng của từng bộ phận. Cô chính xác lại và giáo dục trẻ.</p>	
<p>c. Trò chơi: Thi xem ai nhanh</p>	
<p>- Cách chơi: Cô chỉ vào bộ phận nào thì trẻ nêu tác dụng của bộ phận đó</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>- Cô cho trẻ chơi 2 lần (Động viên, khen ngợi trẻ)</p>	<p>- Trẻ chơi trò chơi</p>
<p>HĐ 3: Kết thúc</p>	
<p>- Cô nhận xét, chuyển hoạt động</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCĐ : Quan sát nhóm thực phẩm (Gạo, ngô)

TCVĐ: Giúp cô tìm bạn

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ biết nói tên thực phẩm (Gạo, ngô). Biết chơi trò chơi vận động giúp cô tìm bạn

- 2 tuổi: Trẻ biết tên gọi thực phẩm (Gạo, ngô) theo khả năng của trẻ. Biết chơi trò chơi vận động giúp cô tìm bạn cùng anh chị

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ

- Rèn khả năng chú ý, quan sát khi chơi trò chơi giúp cô tìm bạn

3. Giáo dục

- Trẻ ăn đầy đủ các chất để cơ thể phát triển khỏe mạnh

II. Chuẩn bị

- Các thực phẩm (Gạo, ngô) cho trẻ quan sát

- Sân chơi sạch sẽ, 2 lá cờ, 2 ghế học sinh

- Đồ chơi ngoài trời, đồ chơi vận động

III. Các bước tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1: Quan sát nhóm thực phẩm (Gạo, ngô)</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát những thực phẩm (Gạo, ngô) + Chúng mình quan sát xem trước mặt các con có gì ? + Gạo, ngô là thực phẩm dùng để làm gì nhỉ? + Các thực phẩm này cung cấp chất gì cho chúng ta ? => Cô khái quát: Gạo, ngô là nhóm thực phẩm chất tinh bột mang lại cho chúng ta rất nhiều chất tinh bột đấy</p> <p>- Cô cho trẻ nói to và rõ ràng lại tên các nhóm thực phẩm giàu tinh bột: Gạo, ngô + Cô mời một số bạn có thể kể tên cho cô ngoài các thực phẩm chúng mình được quan sát đây còn loại thực phẩm nào thuộc nhóm thực phẩm giàu tinh bột nhỉ? => Giáo dục: Trẻ có hiểu biết về các nhóm thực phẩm ăn hàng ngày. Công dụng của các nhóm thực phẩm. Gạo, ngô, khoai, sắn.. là nhóm thực phẩm thuộc tinh bột. Ăn nhiều tinh bột sẽ cho cơ thể khỏe mạnh, Chúng mình về nhà ăn nhiều thực phẩm có tinh bột để cơ thể lớn khỏe mạnh nhé!</p> <p>HD2: TCVĐ “Giúp cô tìm bạn”</p> <p>- Giới thiệu trò chơi: “Giúp cô tìm bạn” - Cách chơi: Cho trẻ ngồi theo vòng tròn. Cô mô tả về đặc điểm của 1 trẻ nào đó: "Các con hãy tìm giúp cô bạn nào mặc váy hồng, tóc dài, . . . ". Cô lần lượt đưa ra từng chi tiết sau 1 thời gian nhất định chứ không nêu ra cùng lúc. Bạn được tìm ra tự giới thiệu về mình. Còn nếu bạn được tìm đến là sai thì người tìm ra sẽ thay bạn đó tự giới thiệu. - Luật chơi: Tìm bạn theo lời mô tả về dáng vẻ bề ngoài và các đặc điểm cá nhân. Còn nếu bạn được tìm đến là sai thì người tìm ra sẽ thay bạn đó tự giới thiệu. - Cho trẻ chơi</p> <p>HD3: Chơi theo ý thích</p>	<p>- Trẻ quan sát, nhận xét - 2,3 tuổi trả lời - 3,4 trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ gọi tên - 3 tuổi trả lời theo gợi ý của cô - Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe cách chơi, luật chơi</p> <p>- Trẻ chơi 2 - 3 lần.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi theo ý thích (Cô gợi ý một số trò chơi theo ý thích như chơi với bóng, vòng, chơi trò chơi dân gian). Cô chú ý bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ khi chơi - Cô nhận xét chung, động viên trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ lắng nghe
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Ôn kiến thức cũ: MTXQ

* Trò chơi: Thi xem ai nhanh

Mục đích

- Trẻ ôn luyện lại chức năng các bộ phận trên cơ thể.
- Luyện kỹ năng ghi nhớ, quan sát, phát triển ngôn ngữ qua trò chơi
- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ

Chuẩn bị: Hình ảnh, tranh các bộ phận trên cơ thể

Tổ chức

- Cô hỏi trẻ sáng nay các con được làm quen với các bộ phận nào trên cơ thể.
- Cô cho trẻ chơi nhẹ với trò chơi: Cái tay
- Cô giới thiệu tên trò chơi: Thi xem ai nhanh
- Cô nói cách chơi
- Cách chơi: Cô chỉ vào bộ phận nào thì trẻ nêu tác dụng của bộ phận đó
- Tổ chức cho trẻ chơi 2 lần
- Động viên, khen ngợi trẻ kịp thời

2. LQKTM: Văn học

* Trò chơi: Bé lắng nghe và trả lời giỏi

Mục đích

- 3 tuổi: Trẻ biết trả lời câu hỏi theo gợi ý khi lắng nghe cô kể câu chuyện “ Gà Trống và Vịt Bầu”
- 2 tuổi: Trẻ biết trả lời một số câu hỏi theo khả năng của trẻ khi lắng nghe cô kể câu chuyện “ Gà Trống và Vịt Bầu”
- Phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ
- Trẻ ngoan ngoãn vâng lời bố mẹ, không kiêu căng và luôn đoàn kết giúp đỡ mọi người.

Chuẩn bị: Hình ảnh chuyện “Gà Trống và Vịt Bầu”

Tiến hành

* Lần 1: Cô kể bằng lời, kết hợp với cử chỉ và điệu bộ.

- + Cô vừa kể câu chuyện gì ?
- + Câu chuyện của tác giả nào?
- + Câu chuyện nhắc đến ai?

* Lần 2: Cô kể kết hợp hình ảnh minh họa, đàm thoại

- + Cô vừa kể câu chuyện gì?
- + Trong câu chuyện có những nhân vật nào ?
- + Gà trống và Vịt bầu là đôi bạn như nào?

- + Gà trống tính tình như thế nào? Còn tính Vịt bầu như thế nào?
 - + Khi Gà trống và vịt bầu đi chơi bố mẹ của hai bạn đã dặn điều gì?
 - + Khi đi chơi đến một khúc sông rộng. Vịt bầu bảo Gà trống điều gì?
 - + Gà trống đã nói gì?
 - + Chợt Vịt Bầu nhớ ra điều gì?
 - + Gà Trống đáp như nào?
 - + Tiếp đó chuyện gì đã xảy ra ?
 - + Vịt Bầu có đưa được Gà trống lên bờ không?
 - + Ai là người đưa gà trống lên bờ?
 - + Gà Trống có thái độ như nào?
 - + Qua câu chuyện dạy chúng ta điều gì?
- => Giáo dục: Các con ạ, qua câu chuyện các con phải học tập bạn Vịt bầu, ngoan ngoãn vâng lời bố mẹ, không kiêu căng và luôn đoàn kết giúp đỡ bạn bè để được mọi người yêu quý nhé.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

- Cô cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn
- Cô nhận xét cá nhân trẻ
- Cho trẻ cảm ơn . Vệ sinh, trả trẻ

Thứ 3 ngày 12 tháng 05 năm 2026

HOẠT ĐỘNG SÁNG

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ: Con khỉ

Câu: Đây là con khỉ

Con khỉ trèo cây

Con khỉ đang ăn chuối

I. Mục đích – Yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ nói rõ các tiếng trong từ: Con khỉ và câu “ Đây là con khỉ; Con khỉ trèo cây; Con khỉ đang ăn chuối”. Trẻ biết chơi trò chơi “ Búp bê nói” theo hướng dẫn của cô.
- 2 tuổi: Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: Con khỉ và câu “ Đây là con khỉ; Con khỉ trèo cây; Con khỉ đang ăn chuối” theo khả năng. Trẻ biết chơi trò chơi “ Búp bê nói” theo khả năng của trẻ.

2. Kỹ năng

- 3 tuổi: Rèn kỹ năng nói rõ ràng và phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- 2 tuổi: Rèn kỹ năng nói rõ ràng, khả năng lắng nghe, phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Trẻ yêu quý, bảo vệ các con vật sống trong rừng

II. Chuẩn bị

- Hình ảnh con khỉ, con khỉ đang leo trèo, con khỉ đang ăn chuối

III. Các bước tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát vận động bài “ Đố bạn” và trò chuyện hướng trẻ vào bài: + Các con vừa hát vận động bài hát gì ? + Trong bài hát có những con vật gì ? => Cô giáo dục trẻ yêu quý các con vật sống trong rừng <p>HĐ2: Phát triển bài</p> <p>a. Làm mẫu và thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dùng thủ thuật đưa ra hình ảnh con khỉ cho trẻ quan sát, nhận xét: + Cô có hình ảnh gì ? - Cô nói mẫu từ: Con khỉ (3 lần) - Cô cho trẻ nói từ dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô chỉ vào bức tranh con khỉ cho trẻ quan sát và hỏi + Đây là con gì? - Cô nói câu: Đây là con khỉ (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Cô sửa sai cho trẻ) - Cô mở hình ảnh con khỉ đang trèo cây và hỏi trẻ: + Con khỉ đang làm gì ? - Cô nói câu : Con khỉ trèo cây (3 lần) - Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô mở hình ảnh con khỉ đang ăn chuối và hỏi trẻ: + Con khỉ đang ăn gì? - Cô nói câu : Con khỉ đang ăn chuối (3 lần) - Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô hỏi trẻ vừa được làm quen với từ và câu gì, cho cả lớp nói và nhắc lại từ và câu: Con khỉ (Đây là con khỉ; Con khỉ trèo cây; Con khỉ đang ăn chuối) <p>b. Cũng cố: Trò chơi “Búp bê nói”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô cho trẻ đi vòng tròn, khi có hiệu lệnh: búp bê nói từ: Con khỉ và câu (Đây là con khỉ; Con khỉ trèo cây; Con khỉ đang ăn chuối) - Luật chơi: Khi búp bê yêu cầu nói thì trẻ sẽ nói từ và câu. Khi búp bê không bắt đầu bằng từ búp bê nói trẻ không được nói theo. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần <p>HĐ3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ vận động đi lại nhẹ nhàng và kết thúc hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - 2,3 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - 2,3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói từ - Trẻ quan sát - 2,3 ý kiến trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu - Trẻ quan sát - 2,3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu - Trẻ quan sát - 2,3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu - Trẻ lắng nghe và trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ tham gia chơi - Trẻ ra sân chơi

HOẠT ĐỘNG HỌC: VĂN HỌC

Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe “ Gà trống và vịt bầu”

I. Mục đích - Yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: + Trẻ biết tên câu chuyện, tác giả, biết tên các nhân vật
 - + Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp độ tuổi
- 2 tuổi: + Trẻ biết tên câu chuyện, tác giả, biết tên các nhân vật theo khả năng của trẻ
 - + Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên chuyện, tên và hành động của các nhân vật.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ không được kiêu căng, luôn nghe lời bố, mẹ, ông bà, các cô

II. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Rối câu chuyện “ Gà trống và vịt bầu”. Phim hoạt hình truyện “ Gà trống và vịt bầu ”. Ghế cho trẻ ngồi.
- Trẻ: Ngồi theo hình chữ u, lớp học sạch sẽ thoáng mát.

III. Các bước tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1: Giới thiệu bài - Cô cho trẻ hát bài “ Cả nhà thương nhau” + Các con vừa hát bài hát gì? bài hát nói đến ai trong gia đình + Mọi người trong gia đình như thế nào? => Giáo dục trẻ biết yêu thương quý mến mọi người trong gia đình + Các con có biết vào mỗi buổi sáng con vật nào đã đánh thức chúng ta dậy không ? => Đúng rồi đó chính là con gà trống đấy các con a. Cô có 1 câu chuyện nói về đôi bạn thân là gà trống và vịt bầu. Một hôm gà trống và vịt bầu rủ nhau đi chơi. Gà trống đã bị rơi xuống một dòng sông nhỏ. + Các con có muốn biết vì sao gà trống đã bị rơi xuống dòng sông nhỏ và ai đã cứu gà trống không? - Vậy chúng mình cùng nghe cô kể câu chuyện “Gà trống và vịt bầu” thì sẽ rõ nhé	- 2, 3 tuổi hát - Trẻ trả lời - 3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời
HĐ2: Phát triển bài a. Cô kể chuyện - Lần 1: Cô kể bằng lời, kết hợp với cử chỉ và điệu bộ. + Cô vừa kể câu chuyện gì ? + Câu chuyện của tác giả nào? + Câu chuyện nhắc đến ai?	- 2, 3 tuổi trả lời - 2, 3 tuổi trả lời - 2, 3 tuổi trả lời

<p>- Lần 2: Cô kể kết hợp hình ảnh minh họa</p> <p>b. Giảng nội dung, đọc trích dẫn, giảng từ khó, đàm thoại.</p> <p>- Câu chuyện kể về đôi bạn Gà trống và Vịt bầu chơi rất thân với nhau. Gà trống có tính kiêu căng, còn bạn Vịt bầu thì hiền lành. Vào một ngày đi chơi vì không nghe lời mẹ dặn. Gà trống đã bị rơi xuống sông. Gà trống được Vịt bầu và bác Ngỗng Nâu cứu. Gà trống ân hận lắm, từ đó Gà trống bỏ được tính kiêu căng và luôn nhớ lời mẹ dặn đấy.</p> <p>+ Cô vừa kể câu chuyện gì? Trong câu chuyện có những nhân vật nào ?</p> <p>+ Gà trống và Vịt bầu là đôi bạn như nào? (Trích dẫn câu: Gà trống và Vịt bầu là đôi bạn rất thân)</p> <p>+ Gà trống tính tình như thế nào? Còn tính Vịt bầu như thế nào? (Trích dẫn câu: Gà trống tính tình kiêu căng, còn Vịt bầu thì hiền lành, ngoan ngoãn và tốt bụng).</p> <p>- Trong câu chuyện có nói đến từ “ Kiêu căng”. Các con có biết “ Kiêu căng” nghĩa là gì không? => Cô giảng từ khó: “ Kiêu căng” nghĩa là luôn cho mình là nhất, tự nhận là mình có thể làm được tất cả mọi việc.</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại từ “ Kiêu căng” theo nhiều hình thức</p> <p>+ Khi Gà trống và vịt bầu đi chơi bố mẹ của hai bạn đã dặn điều gì? (Trích dẫn câu: Một hôm, hai bạn xin phép bố mẹ rủ nhau đi chơi. Bố mẹ của hai bạn dặn rằng : “ Các con đi chơi hoặc đi đâu, muốn làm một việc gì đó thì phải suy nghĩ thật kĩ rồi mới làm nhé”</p> <p>+ Khi đi chơi đến một khúc sông rộng. Vịt bầu bảo Gà trống điều gì? (Trích dẫn câu: Gà trống ơi? Phía bên kia sông cảnh đẹp lắm)</p> <p>+ Gà trống đã nói gì? (Trích dẫn câu: Ừ nhỉ? Chúng mình sang bên kia sông chơi đi)</p> <p>+ Chợt Vịt Bầu nhớ ra điều gì? (Trích dẫn câu: Không được đâu gà trống ơi....Bạn không nhớ lời bố, mẹ dặn à?)</p> <p>+ Gà Trống đáp như nào? (Trích dẫn câu: Ồi dào,...Bởi vì mình có cánh mà)</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 3 tuổi trả lời (2 tuổi nhắc lại)</p> <p>- 3 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 3 tuổi trả lời (2 tuổi nhắc lại)</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 3 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nhắc lại từ</p> <p>- 3 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 2, 3 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 2, 3 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 2, 3 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 2, 3 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
---	--

<p>+ Tiếp đó chuyện gì đã xảy ra ? (Trích dẫn câu: Vịt Bầu chưa kịp ngăn bạn... Gà trống bị rơi tõm xuống sông)</p> <p>+ Vịt Bầu có đưa được Gà trống lên bờ không? (Trích dẫn câu: Vịt Bầu bơi vội ra giữa dòng sông... làm sao đưa Gà trống lên bờ được)</p> <p>+ Ai là người đưa gà trống lên bờ? (Trích dẫn câu: Cũng may lúc đấy có bác Ngỗng nâu bơi tới và đưa Gà Trống lên bờ)</p> <p>+ Gà Trống có thái độ như nào? (Trích dẫn câu: Được Vịt Bầu và bác Ngỗng Nâu... nhớ lời mẹ dặn)</p> <p>+ Qua câu chuyện dạy chúng ta điều gì? => Giáo dục: Các con ạ, qua câu chuyện các con phải học tập bạn Vịt bầu, ngoan ngoãn vâng lời bố mẹ, không kiêu căng và luôn đoàn kết giúp đỡ bạn bè để được mọi người yêu quý nhé.</p> <p>- Câu chuyện “ Gà trống và Vịt bầu” rất hay và ý nghĩa nên đã được chuyển thể thành bộ phim hoạt hình đấy. Xin mời tất cả các con cùng đến nhà hát kịch để xem nhé!</p> <p>- Lần 3: Kết hợp sân khấu rối</p> <p>+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?</p> <p>HĐ 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>- 2, 3 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 2, 3 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 2, 3 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 2, 3 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 2, 3 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCĐ: Vẽ hình tròn theo mẫu trên sân trường

TCGD: Lộn cầu vòng

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ biết vẽ hình tròn theo mẫu. Biết chơi trò chơi “ Lộn cầu vòng” theo hướng dẫn của cô.

- 2 tuổi: Trẻ vẽ hình tròn theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng cầm bút vẽ hình tròn.

3. Giáo dục

- Trẻ có ý thức tham gia học vẽ, chơi trò chơi vận động, chơi đoàn kết.

II. Chuẩn bị

- Xắc xô, phấn. Đồ chơi ngoài trời: Cầu trượt, xích đu,...

III. Các bước tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
------------------	-------------------

HĐ1: HĐCCĐ “Vẽ hình tròn theo mẫu trên sân trường”

- Cho trẻ xếp hàng ra sân trường
- Cô vẽ hình tròn trên sân và hỏi trẻ
- + Cô vẽ hình gì?
- + Cô vẽ hình tròn như nào?
- => Cô khái quát: Cô cầm phấn vẽ một nét cong tròn khép kín tạo thành hình tròn.
- Cô cho trẻ vẽ hình tròn trên sân (Cô bao quát trẻ vẽ, giúp đỡ trẻ 2 tuổi)
- Cho trẻ nhận xét hình tròn trẻ vừa vẽ
- Cô nhận xét chung

HĐ2: TCDG: Lộn cầu vòng

- Cô phổ biến cách chơi cho trẻ
- Cách chơi: Hai người chơi đứng đối diện nhau, nắm chặt tay nhau. Vừa hát bài đồng dao, hai người vừa lắc lư cánh tay sang hai bên theo nhịp.

Lộn cầu vòng
Nước trong nước chảy
Có cô mười bảy
Có chị mười ba
Hai chị em ta
Cùng lộn cầu vòng

Khi hát đến câu cuối cùng, cả hai cùng xoay người và luồn đầu qua vòng tay đang nắm để tạo ra động tác "lộn cầu vòng"

- Luật chơi: Nếu một trong hai người không lộn được hoặc bị rời tay, cả hai sẽ phải làm lại
- Tổ chức cho trẻ chơi

HĐ3: Chơi theo ý thích

- Cô cho trẻ chơi tự do
- Cô quan sát trẻ chơi.

- Trẻ xếp hàng ra sân
- Trẻ quan sát
- 2,3 tuổi trả lời
- Trẻ trả lời
- Trẻ lắng nghe
- Trẻ vẽ
- Trẻ nhận xét
- Trẻ nghe
- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi
- Trẻ chơi

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. ÔKTC: Văn học

*** Trò chơi: Bé kể chuyện**

Mục đích

- 3 tuổi: Trẻ biết kể chuyện “ Gà Trống và Vịt Bầu” theo gợi ý của cô
- 2 tuổi: Trẻ biết kể chuyện “ Gà Trống và Vịt Bầu” theo khả năng của trẻ
- Phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

Chuẩn bị: Rối câu chuyện “ Gà Trống và Vịt Bầu”

Tiến hành

- Cho cho trẻ nhắc lại tên chuyện.
- Cô mời trẻ lên kể chuyện với sự giúp đỡ của cô.

2. LQKTM: Âm nhạc

*** Trò chơi: Ai hát giỏi**

Mục đích

- Trẻ làm quen với bài hát: Cháu đi mẫu giáo
- Phát triển khả năng ca hát, khả năng ghi nhớ
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

Chuẩn bị: nhạc bài hát: Cháu đi mẫu giáo.

Tiến hành

- Cô cho trẻ nghe 1 đoạn bài hát: Cháu đi mẫu giáo, cho trẻ đoán xem đó là giai điệu của bài hát nào?
- Cô giới thiệu đó là giai điệu của bài hát: Cháu đi mẫu giáo
- Cô mở nhạc cho trẻ nghe 2 lần
- Cô hát cho trẻ nghe 1-2 lần
- Cô hát cùng cả lớp 2 lần
- Cô tổ chức cho trẻ hát theo các hình thức: Lớp, tổ nhóm, cá nhân
- Cô nhận xét, động viên khuyến khích trẻ hát.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

- Cô cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn
- Cô nhận xét cá nhân trẻ.
- Cho trẻ cắm cờ
- Vệ sinh, trả trẻ

Thứ 4 ngày 13 tháng 05 năm 2026

HOẠT ĐỘNG SÁNG

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ: Ngựa gỗ

Chuỗi câu: Đây là ngựa gỗ

Bé chơi ngựa gỗ

I. Mục đích – Yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ nói rõ các tiếng trong từ: Ngựa gỗ và câu “ Đây là ngựa gỗ ; Ngựa gỗ rất đẹp; Bé chơi ngựa gỗ”. Trẻ biết chơi trò chơi “ Bắt lấy và nói” theo hướng dẫn của cô.
- 2 tuổi: Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: Ngựa gỗ và câu “ Đây là ngựa gỗ ; Ngựa gỗ rất đẹp; Bé chơi ngựa gỗ” theo khả năng. Trẻ biết chơi trò chơi “ Bắt lấy và nói” theo khả

2. Kỹ năng

- 3 tuổi: Rèn kỹ năng nói và phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- 2 tuổi: Rèn kỹ năng nói, khả năng lắng nghe và phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Trẻ biết bảo vệ đồ dùng đồ chơi ở lớp

II. Chuẩn bị

- Đồ chơi ngựa gỗ

III. Các bước tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ đọc bài thơ: Bạn mới+ Các con vừa đọc bài thơ gì ?+ Bài thơ nói về điều gì ?- Năm học mới đã đến các bạn đến lớp được làm quen với nhiều bạn mới. Các con cùng nhau hát, vui chơi, cô chúc các con chăm ngoan, học giỏi và chơi đoàn kết. <p>HĐ2: Phát triển bài</p> <p>a. Làm mẫu và thực hành</p> <ul style="list-style-type: none">- Trón cô, trón cô.- Cô cho trẻ quan sát con ngựa gỗ và nhận xét:<ul style="list-style-type: none">+ Cô có cái gì ?- Cô nói mẫu từ: Ngựa gỗ (3 lần)- Cho trẻ nói từ dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân.- Cô chú ý sửa sai cho trẻ- Cô cho trẻ quan sát con ngựa gỗ và hỏi trẻ<ul style="list-style-type: none">+ Đây là cái gì?- Cô nói mẫu câu: Đây là ngựa gỗ (3 lần)- Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Cô chú ý sửa sai cho trẻ+ Con thấy ngựa gỗ có đẹp không?- Cô nói mẫu câu: Ngựa gỗ rất đẹp (3 lần)- Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Cô chú ý sửa sai cho trẻ- Cô cho trẻ hình ảnh bạn nhỏ đang chơi con ngựa gỗ và hỏi trẻ<ul style="list-style-type: none">+ Các bạn nhỏ đang làm gì?- Cô nói mẫu câu: Bé chơi ngựa gỗ (3 lần)- Cô cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Cô chú ý sửa sai cho trẻ- Cô hỏi trẻ vừa được làm quen với từ và câu gì, cho cả lớp nói và nhắc lại từ và câu: Ngựa gỗ (Đây là ngựa gỗ; Ngựa gỗ rất đẹp; Bé chơi ngựa gỗ) <p>b. Củng cố: Trò chơi “ Bắt lấy và nói ”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cách chơi: Cô cho trẻ ngồi thành hình chữ U. Cô cầm bóng ném xuống phía dưới trẻ bạn bắt được bóng sẽ nói từ hoặc câu hôm nay đã được học.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ đọc thơ- Trẻ trả lời- 2,3 tuổi trả lời- Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none">- Cô đâu, cô đâu- Trẻ quan sát- 2,3 tuổi trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói từ <ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát- 2,3 ý kiến trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói câu <ul style="list-style-type: none">- Trẻ trả lời- Trẻ lắng ngheTrẻ nói câu <ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát <ul style="list-style-type: none">- 3 tuổi trả lời (2t nhắc lại)- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói câu <ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe và trả lời <ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Bạn bắt được bóng không nói được từ hoặc câu vừa học thì sẽ phải nhảy lò cò hoặc hát một bài hát - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 lần. Cô bao quát trẻ <p>HD3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét và nhẹ nhàng kết thúc hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tham gia chơi - Trẻ lắng nghe
---	--

HOẠT ĐỘNG HỌC: ÂM NHẠC

Đề tài: Dạy hát: Cháu đi mẫu giáo

Nghe hát: Em đi mẫu giáo

TCÂN: Đoán tên bạn hát

I. Mục đích - Yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát “Cháu đi mẫu giáo”. Hưởng ứng và nghe bài hát “ Em đi mẫu giáo”. Biết chơi trò chơi đoán tên bạn hát
- 2 tuổi: Biết hát theo bài hát “Cháu đi mẫu giáo”. Hưởng ứng và nghe bài hát “Em đi mẫu giáo”. Trẻ chơi trò chơi đoán tên bạn hát theo cô và theo khả năng.

2. Kỹ năng

- 3 tuổi: Trẻ thuộc và hát rõ lời, đúng giai điệu, phát triển khả năng nghe và sự chú ý của trẻ
- 2 tuổi: Rèn kỹ năng nghe hát , hát cùng cô và anh chị

3. Giáo dục

- Trẻ yêu thích đến trường, yêu quý và nghe lời cô giáo

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát “ Em đi mẫu giáo; Cháu đi mẫu giáo”
- Loa, máy tính; Mũ chóp

III. Các bước tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đọc bài thơ: Bạn mới + Các con vừa đọc bài thơ gì ? + Bài thơ nói về điều gì ? <p>=> Năm học mới đã đến các bạn đến lớp được làm quen với nhiều bạn mới. Các con cùng nhau hát, vui chơi, cô chúc các con chăm ngoan, học giỏi và chơi đoàn kết.</p> <p>HD2: Phát triển bài</p> <p>a. Dạy hát “Cháu đi mẫu giáo”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu bài hát “Cháu đi mẫu giáo” của tác giả : Phạm Minh Tuấn - Cô hát lần 1 cho trẻ nghe + Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì ? + Bài hát của tác giả nào? - Lần 2: Cô hát kết hợp động tác minh hoạ + Bài hát nói về gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - 3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - 3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - 3 tuổi trả lời

<p>=> Nội dung: Bài hát nói về các bé đã lên ba, đã đi học và không khóc nhè để ba mẹ yên tâm làm việc, ông bà rất vui.</p> <p>* Cô dạy trẻ hát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho cả lớp hát cùng cô 2 - 3 lần. - Cho từng tổ hát - Cho 2 - 3 nhóm hát - Cho 2 - 3 trẻ hát - Cô chú ý quan sát và sửa sai cho trẻ <p>+ Các con vừa hát bài gì? Do ai sáng tác?</p> <p>b. Nghe hát “Em đi mẫu giáo”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu bài hát “Em đi mẫu giáo” tác giả : Dương Minh Viên - Cô hát lần 1: Diễn cảm, rõ lời. <p>+ Các con vừa nghe bài gì ? Do ai sáng tác?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giảng nội dung bài hát: Niềm vui của bé khi đến trường, được vui hát ca, được học nhiều điều hay - Cô hát lần 2: Kèm theo điệu bộ minh họa <p>+ Hỏi tên bài hát, tên tác giả.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 3: Cô mở đĩa nhạc cho trẻ nghe và khuyến khích trẻ hát theo và nhún nhảy theo lời bài hát. <p>c. Trò chơi “ Đoán tên bạn hát”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô mời một bạn lên đây đội mũ chóp kín, cô sẽ gây một đến hai tiếng động bất kỳ và bạn đội mũ chóp sẽ đoán xem đó là tiếng động gì và nhớ là không được bỏ mũ chóp kín ra - Luật chơi: Nếu đoán đúng sẽ được khen, đoán sai sẽ phải nhảy lò cò 1 vòng quanh lớp về chỗ ngồi. - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần <p>HĐ3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, đánh giá giờ học, khuyến khích động viên trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Cả lớp hát - 3 tổ hát - Nhóm hát - Cá nhân hát - 2,3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - 3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - 3 tuổi trả lời - Trẻ hưởng ứng cùng cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ tham gia chơi - Trẻ lắng nghe.
--	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HDCĐ: Trò chuyện về cô giáo và các bạn ở lớp

TCVĐ: Chuyện bóng

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ biết và nhớ tên cô giáo, tên các bạn trong lớp ghép 2- 3 tuổi. Biết một số công việc của cô giáo hằng ngày trên lớp theo gợi ý. Biết chơi trò chơi chuyện bóng theo hướng dẫn của cô.

- 2 tuổi: Tên của cô giáo, các bạn, nhóm/lớp. Biết một số công việc của cô giáo hằng ngày trên lớp theo khả năng. Biết chơi trò chơi Chuyện bóng theo khả năng

2. Kỹ năng

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng ghi nhớ có chủ định ở trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu trường lớp, yêu quý kính trọng cô giáo, thân ái với bạn bè.

II. Chuẩn bị

- Tranh ảnh về một số hoạt động của cô giáo, các bạn ở trường mầm non

- Bóng

III. Các bước tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD 1: HĐCD : Trò chuyện về cô giáo và các bạn ở lớp</p> <p>- Cô và trẻ hát: Cô và mẹ + Chúng mình vừa cùng cô hát bài hát gì? + Ở lớp cô giáo thường dạy và chăm sóc các con như thế nào? + Lớp con có mấy cô giáo? + Tên các cô giáo là gì? + Ở lớp cô giáo thường làm những việc gì? (kết hợp cho trẻ quan sát tranh) => Cô khái quát lại: Cô giáo dạy các con là cô Thắm, ở trường cô Thắm dạy các con học, cho các con ăn, ... ngoài ra con học ở lớp ghép 2-3 tuổi thôn 6 Vải Siêu có các bạn tên: Nam, Liên, Thu, Oanh,...</p> <p>+ Các con vừa cùng cô trò chuyện về cô giáo và các bạn lớp nào? - Cô cho trẻ nhắc tên cô giáo và gọi tên các bạn trong lớp + Ngoài lớp 3 tuổi của chúng mình các con còn biết lớp nào nữa? Cô giáo nào nữa? - Cô động viên, khen trẻ</p> <p>HD2. TCVD: Chuyện bóng</p> <p>- Cách chơi: Cô giáo chuẩn bị từ 2 quả bóng rồi cho trẻ đứng thành 2 hàng (Nếu lớp đông thì cô có thể chia làm nhiều hàng) - Khi cô giáo hô “bắt đầu” thì trẻ nào cầm bóng đầu tiên sẽ chuyền bóng cho bạn bên cạnh, cứ thế lần lượt theo chiều kim đồng hồ. Vừa chuyền vừa hát theo nhịp)</p> <p>“Không có cánh Mà bóng biết bay Không có chân Mà bóng biết chạy Nhanh nhanh bạn ơi Nhanh nhanh bạn ơi</p>	<p>- Trẻ hát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 2,3 tuổi trả lời - 2,3 tuổi trả lời - 3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ nhắc lại - 2,3 ý kiến trả lời - Trẻ nghe -</p>

<p>Xem ai tài, ai khéo Cùng thi đua nào”</p> <p>Khi trẻ chơi thành thạo cô giáo có thể chia làm 2 hoặc 3 nhóm và thi đua cùng nhau, nhóm nào ít bạn làm rơi bóng sẽ thắng cuộc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Trẻ nào làm rơi bóng thì phải ra ngoài một lần chơi - Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô quan sát, giúp đỡ động viên trẻ <p>HD3 : Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu với trẻ những đồ dùng và cách chơi với bóng, phấn vẽ, sỏi và các đồ chơi trên sân trường - Cô tổ chức cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ - Cô bao quát trẻ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - Trẻ nghe - Trẻ chơi
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. ÔKTC: Âm nhạc

* Trò chơi: Bé làm ca sĩ

Mục đích

- Trẻ hát được cùng cô bài hát, hát đúng giai điệu bài: Cháu đi mẫu giáo
- Rèn kĩ năng hát
- Hứng thú trong giờ học

Chuẩn bị: Nhạc bài hát cháu đi mẫu giáo

Tiến hành

- Cô hát mẫu cho trẻ nghe bài hát cháu đi mẫu giáo
- Cho trẻ hát từng câu cùng cô.
- Cô cho trẻ hát dưới nhiều hình thức (lớp,tổ, cá nhân) rồi chọn ra những trẻ thuộc và hát đúng giai điệu.
- Cô quan sát giúp đỡ động viên trẻ kịp thời

2. LQKTM: Tạo hình

* Trò chơi: Bé khéo tay

Yêu cầu

- Trẻ biết cách vẽ thuyền buồm bằng một số nét cơ bản (nét ngang, nét xiên, nét thẳng)
- Rèn kĩ năng vẽ, tô màu
- Yêu quý và giữ gìn sản phẩm

Chuẩn bị: Giấy A4, bút chì, sáp màu

Tiến hành

- Cô cho trẻ quan sát, nhận xét về thuyền buồm
- Cô vẽ mẫu cho trẻ quan sát
- Trẻ thực hiện
- Cô bao quát giúp đỡ, động viên trẻ

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

- Cô cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn
- Cô nhận xét cá nhân trẻ
- Cho trẻ cắm cờ. Vệ sinh, trả trẻ

Thứ 5 ngày 14 tháng 05 năm 2026

HOẠT ĐỘNG SÁNG

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ: Trục thăng

Câu: Trục thăng màu trắng

Trục thăng đang bay

I. Mục đích – Yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ nói rõ các tiếng trong từ: Trục thăng và câu “ Đây là trục thăng; Trục thăng màu trắng; Trục thăng đang bay”. Trẻ biết chơi trò chơi “Búp bê nói” theo hướng dẫn
- 2 tuổi: Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: Trục thăng và câu “Đây là trục thăng; Trục thăng màu trắng; Trục thăng đang bay” theo khả năng. Trẻ biết chơi trò chơi “Búp bê nói” theo khả năng của trẻ.

2. Kỹ năng

- 3 tuổi: Rèn kỹ năng nói rõ ràng và phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- 2 tuổi: Rèn kỹ năng nói rõ ràng, khả năng lắng nghe phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Trẻ tuân thủ luật giao thông đường bộ, đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy

II. Chuẩn bị

- Mô hình trục thăng

III. Các bước tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1: Giới thiệu bài <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ hát bài “Anh phi công ơi”- Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát<ul style="list-style-type: none">+ Chúng mình vừa hát bài gì?+ Anh phi công lái phương tiện gì?+ Máy bay là PTGT đường gì? <p>=> Giáo dục trẻ khi ngồi trên các PTGT phải ngồi ngay ngắn không đùa nghịch. Chấp hành luật lệ giao thông khi tham gia giao thông.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hướng trẻ vào bài HD2: Phát triển bài <p>a. Làm mẫu và thực hành</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát và trò chuyện- 2,3 tuổi trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ tròn cô, cô cho trẻ quan sát mô hình trực thăng và trò chuyện + Cô có phương tiện gì đây ? - Cô nói mẫu từ: Trực thăng (3 lần) - Cho trẻ nói từ dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân. - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cô chỉ chiếc trực thăng và hỏi trẻ + Đây là PTGT gì? - Cô nói mẫu câu: Đây là trực thăng (3 lần) - Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Cô chú ý sửa sai cho trẻ + Trực thăng có màu gì? - Cô nói mẫu câu: Trực thăng màu trắng (3 lần) - Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cô làm hành động giả cho trực thăng bay trên không cho trẻ quan sát và hỏi trẻ + Trực thăng đang như nào? - Cô nói mẫu câu: Trực thăng đang bay (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cô hỏi trẻ vừa được làm quen với từ và câu gì, cho cả lớp nói và nhắc lại từ và câu: Trực thăng (Đây là trực thăng; Trực thăng màu trắng; Trực thăng đang bay) b. củng cố : Trò chơi “Búp bê nói” - Cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn. Khi cô nói “ Búp bê nói” cả lớp sẽ cùng cô nói lại các từ và câu đã được học ngày hôm nay - Luật chơi: Bạn nào nói sai thì sẽ phải nói lại từ và câu - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2,3 lần Cô nhận xét động viên trẻ HD3: Kết thúc - Cô nhận xét và nhẹ nhàng kết thúc hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - 2,3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói từ - Trẻ quan sát - 2,3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu - 2,3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu - Trẻ quan sát - 2,3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu - Trẻ lắng nghe và trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ tham gia chơi - Trẻ lắng nghe
--	--

HOẠT ĐỘNG HỌC: TẠO HÌNH

Đề tài: Vẽ thuyền buồm(Mẫu)

I. Mục đích - Yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ vẽ các nét ngang, thẳng, xiên tạo thành chiếc thuyền buồm theo hướng dẫn của cô

- 2 tuổi: Thích tô màu, vẽ, (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng cầm bút, vẽ, tô màu, có bố cục hài hòa và cân đối

3. Giáo dục

- Trẻ chấp hành đúng luật lệ khi tham gia giao thông.

II. Chuẩn bị

- Tranh vẽ mẫu thuyền buồm của cô, giấy a4, bút chì, sáp màu đủ cho trẻ, 1 thuyền giấy, 1 chậu nước.

- Bài vẽ sẵn cho trẻ 2 tuổi tô màu

III. Các bước tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1. Giới thiệu bài - Cô thả thuyền và chậu nước đầy, cô nói thuyền đang trôi trên mặt nước. - Hôm nay cô sẽ dạy các con vẽ 1 loại PTGT đường thủy, chúng mình cùng chú ý lên đây xem PTGT này có tên gọi là gì ?	- Trẻ quan sát - Trẻ trả lời
HD2. Phát triển bài a. Quan sát, đàm thoại mẫu - Cô cho trẻ quan sát và nêu nhận xét về tranh vẽ thuyền buồm + Bức tranh vẽ gì? + Thuyền buồm gồm có những phần nào ? + Thuyền có dạng hình gì ? + Cánh buồm có dạng hình gì ? + Cô giáo dùng những nét vẽ gì để vẽ thuyền buồm ? + Thuyền và buồm tô màu gì ? - Bây giờ chúng mình chú ý quan sát cô vẽ nhé.	- Trẻ quan sát và nhận xét - 2,3 tuổi trả lời - 3 tuổi trả lời - 3 tuổi trả lời - 3 tuổi trả lời - 2,3 tuổi trả lời
b. Cô vẽ mẫu - Để vẽ được thuyền buồm, các con phải cầm bút bằng tay phải, bằng 3 đầu ngón tay, tay trái giữ giấy - Trước tiên vẽ 1 nét ngang ở phía dưới, hai đầu vẽ hai nét xiên từ dưới lên để làm 2 mũi thuyền, sau đó vẽ 1 nét ngang nối 2 đầu nét chéo lại, ta được cái thuyền, tiếp tục vẽ 1 nét thẳng ở trên và 2 nét xiên ta được cái buồm. Cuối cùng dùng màu tô chiếc thuyền màu đỏ và cánh buồm màu xanh. - Ngoài ra để bức tranh thêm sinh động chúng mình có thể sáng tạo	- Trẻ chú ý quan sát cô vẽ mẫu
c. Trẻ thực hiện - Cô cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ vẽ thuyền buồm - Cô quan sát, hướng dẫn giúp đỡ những trẻ yếu chưa làm được.	- Trẻ thực hiện
d. Trưng bày, nhận xét sản phẩm	

<p>+ Các con đã biết cách đội mũ bảo hiểm đúng cách chưa?</p> <p>- Để biết cách đội mũ bảo hiểm như nào là đúng cách thì các con cùng nhìn lên cô thực hiện nhé.</p> <p>* Dạy trẻ đội mũ bảo hiểm</p> <p>- Cô làm mẫu, phân tích mẫu: TTCB ta cầm ngửa mũ lên, phía trước của mũ quay vào phía trong lòng mình, 2 dây vắt sang 2 bên cạnh ngoài của mũ, 2 ngón trỏ và ngón cái giữ lấy 2 quai mũ. Khi có hiệu lệnh sắc xô chúng mình đội mũ lên đầu, 2 tay vuốt 2 dây quai cho thẳng, 2 tay cầm chốt khoá ấn vào nhau cho đến khi có tiếng “tách” là chốt đã đóng chặt. Để biết quai mũ đã đảm bảo chưa, ta dùng ngón trỏ và ngón giữa luồn vào phía dây dưới cầm nếu ngón tay không cho vào được là quai mũ bị chặt quá, nếu 2 ngón tay cho vào mà dây vẫn còn rộng là quai mũ rộng quá. Lúc này chúng mình sẽ nhờ bố mẹ hoặc người lớn điều chỉnh lại quai mũ cho đảm bảo. Khi tháo mũ ra chúng mình cầm 2 tay vào 2 chốt khoá, tay trái bấm khoá, tay phải rút chốt ra.</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>- Cho lần lượt từng trẻ lên đội mũ vào, tháo mũ ra (Cô sửa sai cho trẻ)</p> <p>- Cô cho tổ, nhóm, cá nhân lên thực hiện (Cô sửa sai cho trẻ)</p> <p>+ Cô vừa dạy chúng mình thao tác gì với mũ bảo hiểm?</p> <p>HĐ2. TCVD: Đi đúng luật</p> <p>- Cách chơi: Chia trẻ thành 3 nhóm, mỗi nhóm 4- 7 trẻ, mỗi lần 3 trẻ chơi. Trẻ lái ô tô chọn hình vuông đi ở lòng đường. Trẻ đi xe đạp chọn hình tròn đi ở phần đường dành cho xe đạp. Trẻ gồng gánh chọn hình chữ nhật đi trên vỉa hè. Khi nghe nhạc trẻ phải chú ý thực hiện chuyển hàng, đèn xanh tiếp tục đi, đèn đỏ phải dừng lại. Ai làm sai sẽ bị ra ngoài một lần chơi.</p> <p>- Luật chơi: Cùng một thời gian nhất định, đội nào chuyển được nhiều hàng đội đó sẽ thắng cuộc.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ</p> <p>HĐ3: Chơi theo ý thích</p> <p>- Cô cho trẻ chơi theo ý thích (Cô gợi ý một số trò chơi theo ý thích như chơi với bóng, vòng, chơi với đồ chơi ngoài trời).</p> <p>- Cô chú ý bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ khi chơi</p> <p>- Nhật xét tiết học, chuyển hoạt động</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện dưới nhiều hình thức</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe cách chơi, luật chơi</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Chơi tự do theo ý thích</p>
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. ÔKTC: Tạo hình

* Hoàn thiện sản phẩm

Mục đích

- Trẻ biết hoàn thiện bài tạo hình vẽ thuyền buồm theo mẫu
- củng cố kỹ năng cầm bút, vẽ và tô màu cho trẻ
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

Chuẩn bị

- Sản phẩm chưa hoàn thiện của trẻ
- Giấy vẽ, bút màu, bài của trẻ

Tiến hành

- + Sáng nay cô đã hướng dẫn các con làm gì ?
- + Các con đã vẽ xong bức tranh thuyền buồm chưa?
- Cô cho trẻ lên lấy sản phẩm mà trẻ chưa hoàn thiện để hoàn thiện
- Những trẻ đã hoàn thiện xong sản phẩm cô hướng cho trẻ giúp đỡ những bạn kỹ năng vẽ, tô màu chưa tốt
- Cô cho trẻ mang sản phẩm về góc tạo hình để trưng bày
- Cô quan sát, khích lệ, tuyên dương trẻ.

2. LQKTM: Toán

* Trò chơi: “Cùng xếp xen kẽ”

Mục đích:

- Trẻ biết xếp xen kẽ 1 viên sỏi, 1 lá cây, 1 viên sỏi, 1 lá cây...

Chuẩn bị:

- Sỏi, lá cây

Tiến hành: Cho trẻ lấy rổ đựng sỏi, lá cây và trở về ngồi hình chữ u

- + Trong rổ các con có gì?
- + Với sỏi và lá cây chúng mình sẽ chơi gì?
- + Cô xếp xen kẽ 1 viên sỏi, 1 lá cây, 1 viên sỏi, 1 lá cây..., cho trẻ nhận xét.
- + Cho trẻ xếp, vừa xếp vừa nói cách xếp. Cô đến hỏi từng trẻ cách xếp
- Cô quan sát, khuyến khích xem trẻ nào xếp giỏi, xếp đúng.
- Trẻ 2 tuổi chơi xếp theo hướng dẫn của cô.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

- Cô cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn
- Cô nhận xét cá nhân trẻ.
- Cho trẻ cầm cờ.
- Vệ sinh, trả trẻ

Thứ 6 ngày 15 tháng 05 năm 2026

HOẠT ĐỘNG SÁNG

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ: Nước lã

Chuỗi câu: Nước lã từ khe đá

Nước lã là nước ngọt

Nước lã để nấu ăn

I. Mục đích – Yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ nói rõ các tiếng trong từ: Nước lã và câu “ Nước lã từ khe đá; Nước lã là nước ngọt; Nước lã để nấu ăn”. Trẻ biết chơi trò chơi “ Thi nói nhanh” theo hướng dẫn của cô.

- 2 tuổi: Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: Nước lã và câu “ Nước lã từ khe đá; Nước lã là nước ngọt; Nước lã để nấu ăn” theo khả năng. Trẻ biết chơi trò chơi “ Thi nói nhanh” theo khả năng của trẻ.

2. Kỹ năng

- 3 tuổi: Rèn kỹ năng nói rõ ràng và phát triển ngôn ngữ cho trẻ

- 2 tuổi: Rèn kỹ năng nói rõ ràng, khả năng lắng nghe, phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Cô giáo dục trẻ bảo vệ nguồn nước, không vứt rác bừa bãi ra môi trường.

II. Chuẩn bị

- Hình ảnh, video: Nước lã; Nước lã từ khe đá; Nước lã để nấu ăn

III. Các bước tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1: Giới thiệu bài - Cô cho trẻ hát bài: Cho tôi đi làm mưa với - Cô trò chuyện với trẻ về bài hát hướng trẻ vào bài học + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? => Cô khái quát và giáo dục trẻ che ô, đội mũ khi đi ra ngoài trời nắng, mưa + Ngoài nước mưa con còn biết nguồn nước gì nữa? => Cô khái quát: Có nước lã, nước sông,...	- Trẻ hát - 2,3 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
HD2: Phát triển bài a. Làm mẫu và thực hành - Cô đưa ra hình ảnh nước lã cho trẻ quan sát và hỏi + Cô có hình ảnh gì đây ? - Cô nói mẫu từ: Nước lã (3 lần) - Cô cho trẻ nói từ dưới nhiều hình thức: Lốp, tổ, nhóm, cá nhân. - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cô chỉ vào tranh nước lã từ khe đá cho trẻ quan sát và hỏi trẻ: + Nước lã lấy từ đâu? - Cô nói mẫu câu: Nước lã từ khe đá (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lốp, tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)	- Trẻ quan sát - 2,3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói từ - Trẻ quan sát - 2,3 ý kiến trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu

<ul style="list-style-type: none"> + Nước lã là nguồn nước gì? - Cô nói mẫu câu: Nước lã là nước ngọt (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô cho trẻ quan sát hình ảnh nước lã để nấu ăn và hỏi trẻ + Nước lã để làm gì? - Cô nói mẫu câu: Nước lã để nấu ăn (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô hỏi trẻ vừa được làm quen với từ và câu gì, cho cả lớp nói và nhắc lại từ và câu: Nước lã (Nước lã từ khe đá; Nước lã là nước ngọt; Nước lã để nấu ăn) <p>b. Củng cố: Trò chơi “Thi nói nhanh ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Khi cô chỉ vào tranh thì trẻ nói từ, khi cô nói từ thì trẻ nói câu, khi cô nói câu thì trẻ nói từ - Luật chơi: Trẻ phải nói được từ hoặc câu tương ứng, nếu sai phải nhắc lại từ hoặc câu đó - Trẻ chơi 2-3 lần <p>HĐ3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhẹ nhàng kết thúc hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - 2,3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu - Trẻ quan sát - 2,3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu - Trẻ lắng nghe và trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ tham gia chơi - Trẻ ra sân chơi
---	---

HOẠT ĐỘNG HỌC: TOÁN

Đề tài: Nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và sao chép lại

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại
- 2 tuổi: Nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại theo khả năng của trẻ

2. Kỹ năng

- 3 tuổi: Rèn sự quan sát chú ý, ghi nhớ để sắp xếp được đồ dùng theo quy tắc đơn giản theo mẫu và sao chép lại.
- 2 tuổi: Rèn kỹ năng sắp xếp cho trẻ.

3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú, tích cực trong giờ học
- Trẻ không cho sỏi đá vào mồm, tai, mũi.

II. Chuẩn bị

- Sỏi, lá, que cho trẻ
- Đồ dùng, đồ chơi sắp xếp theo các quy tắc để xung quanh lớp

III. Các bước tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài: Cho tôi đi làm mưa với và trò chuyện về một số nguồn nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát

<p>+ Chúng mình vừa hát bài gì? + Bài hát nhắc đến nước gì? + Ngoài nước mưa con còn biết nước gì nữa? => Giáo dục trẻ bảo vệ nguồn nước, tiết kiệm khi dùng nước,...</p> <p>HĐ2: Phát triển bài</p> <p>a. Nhận biết quy tắc</p> <p>- Cô gửi tặng lớp những món quà, chúng mình quan sát đó là gì nhé.</p> <p>+ Cô tặng lớp những gì ? + Các con xem cô sắp xếp chúng như nào nhé</p> <p>* Quy tắc 1 - 1</p> <p>+ Cô đã sắp xếp sỏi và lá như thế nào? - Như vậy cách sắp xếp đó theo quy tắc nào? => Cô sắp xếp theo thứ tự 1 viên sỏi đến 1 cái lá 1 viên sỏi đến 1 cái lá được lặp đi lặp lại theo một chu kì nhất định. Đó gọi là cách sắp xếp theo quy tắc 1-1</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại - Cho trẻ thực hành xếp và nói quy tắc sắp xếp</p> <p>* Quy tắc 1 - 2</p> <p>+ Chúng mình quan sát xem cô có gì? + Như vậy có bao nhiêu đối tượng các con? (2 đối tượng).</p> <p>+ Số lượng của mỗi loại đối tượng là bao nhiêu ? + Từ 2 đối tượng lá và que cô sắp xếp chúng như thế nào? + Cho trẻ đếm? + Như vậy cách sắp xếp đó theo quy tắc nào? => Cách sắp xếp trên có 2 đối tượng đó là lá và que, sắp xếp theo thứ tự 1 lá đến 2 que rồi đến 1 lá đến 2 que được lặp đi lặp lại theo một chu kì nhất định. Đó gọi là sắp xếp theo quy tắc 1- 2.</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại - Cho trẻ thực hành xếp và nói quy tắc sắp xếp</p> <p>* Luyện tập: Tự xếp</p> <p>- Các con hãy chọn đồ dùng và sắp xếp theo quy tắc theo ý thích của mình - Cho trẻ sắp xếp theo mẫu của cô. - Cô hỏi: Vừa rồi cô đã cho các con sắp xếp theo các quy tắc nào ? - Cho trẻ nhắc lại các cách sắp xếp theo qui tắc: 1- 1; 1-2</p> <p>* Liên hệ:</p> <p>- Cho trẻ tìm xung quanh lớp quy tắc sắp xếp các đồ dùng, đồ chơi.</p>	<p>- 2,3 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- 2,3 tuổi trả lời - 3 tuổi trả lời</p> <p>- 2,3 tuổi trả lời - 3 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ nhắc lại - Trẻ thực hành</p> <p>- 2,3 tuổi trả lời - 3 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời - 2,3 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ đếm - 2,3 ý kiến trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hành</p> <p>- Trẻ nhắc lại - Trẻ thực hành</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ xếp theo mẫu - 2,3 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ nhắc lại</p> <p>- Trẻ tìm quanh lớp</p>
---	--

<p>c. Trò chơi củng cố</p> <p>* Trò chơi: Chung sức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Chia trẻ thành 2 đội, các bạn trong mỗi đội sẽ lần lượt chạy lên lấy các miếng ghép khác màu sắp xếp theo qui tắc theo yêu cầu của cô. Trong thời gian cô qui định đội nào sắp xếp theo qui tắc đúng theo yêu cầu là thắng cuộc - Luật chơi: Thời gian cho 1 lần chơi là 2 phút, mỗi lượt chơi bạn lên chọn một miếng ghép và cầm trên tay, đội nào xếp đúng theo yêu cầu là thắng cuộc. - Tổ chức cho trẻ chơi - Nhận xét sau khi chơi. <p>HD3 : Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đứng xen kẽ cứ 1 bạn trai, 2 bạn gái, 1 bạn trai, 2 bạn gái theo hàng ra sân chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ đứng xen kẽ
---	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HDCĐ: Làm các thí nghiệm về sự hòa tan của nước

TCVĐ: Nắng và mưa

Chơi theo ý thích

I. Mục đích - Yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ biết đặc điểm đơn giản của nước theo gợi ý của cô, biết được đặc điểm về sự hòa tan của nước qua các thí nghiệm với muối, đường, cát. Biết chơi trò chơi nắng và mưa theo hướng dẫn của cô

- 2 tuổi: Trẻ biết đặc điểm đơn giản của nước theo khả năng, làm sự hòa tan của nước qua các thí nghiệm với muối, đường, cát theo hướng dẫn của cô. Biết chơi trò chơi nắng và mưa cùng anh chị

2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng quan sát thí nghiệm nước với muối, đường, cát. Phát triển tư duy, suy đoán về kết quả của thí nghiệm cho trẻ

3. Giáo dục

- Trẻ biết bảo vệ môi trường, không vứt rác bừa bãi để bảo vệ nước, không vãi nước, đồ dùng ra bàn khi làm thí nghiệm, không đùa nghịch trong giờ học.

II. Chuẩn bị

- Nước, muối, đường, cát, cốc, thìa, nền, lon nước ngọt, bếp nhỏ

- Đồ chơi ngoài trời

III. Các bước tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1: HDCĐ: Làm các thí nghiệm về sự hòa tan của nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát nước và trò chuyện với trẻ về đặc điểm của nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát

<p>+ Nước có màu, có mùi, có vị gì? + Nước dùng để làm gì? - Cô khái quát, dẫn dắt trẻ vào bài * Thí nghiệm hòa tan “ muối và nước” - Cô hòa tan muối và nước + Cô hỏi trẻ muối có tan trong nước không ? + Nước muối có vị gì ? => Cô giáo dục trẻ về công dụng của nước muối dùng để diệt khuẩn * Thí nghiệm hòa tan “ đường và nước” - Cô hòa tan đường và nước + Cô đang làm gì ? + Theo con đường có tan trong nước không ? - Cô cho trẻ nếm thử nước đường và hỏi + Đường có vị gì ? => Cô giáo dục trẻ về công dụng của nước đường là nước có vị ngọt, giúp cơ thể bổ sung năng lượng nhanh, nhất là khi mệt, đói * Thí nghiệm hòa tan “ cát và nước” + Trên bàn cô có gì? + Theo con cát có hòa tan được trong nước không? - Cô hòa tan cát và nước + Vậy cát có hòa tan được trong nước không? Vì sao? => Cô khái quát và giáo dục trẻ không được nghịch cát, cát nhỏ có thể dễ bụi vào mắt. Trẻ biết bảo vệ môi trường, không vứt rác bừa bãi để bảo vệ nước</p>	<p>- 2,3 ý kiến trả lời - 2,3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - 2,3 ý kiến trả lời - 3 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - 2,3 ý kiến trả lời - 3 tuổi trả lời - Trẻ nếm - 2,3 tuổi trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ quan sát - 2,3 tuổi trả lời - 3 tuổi trả lời - Trẻ quan sát - 2,3 tuổi trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe</p>
<p>HD2: TCVD: Nắng và mưa - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cách chơi: Cho trẻ ngồi xõm sau ghế và nhìn qua khe của lưng ghế, khi nghe hiệu lệnh: Trời nắng ấm áp, trẻ chạy ra chơi trên sân. Khi nghe hiệu lệnh: Mưa to, trẻ chạy nhanh về ngồi xuống sau ghế. - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô quan sát động viên trẻ</p> <p>HD3: Chơi theo ý thích - Cô gợi ý trẻ đến các khu vui chơi khác nhau, cho trẻ chơi tự do, theo ý thích với đồ chơi ngoài trời. (cô chú ý bao quát trẻ chơi) - Cô nhận xét giờ hoạt động ngoài trời</p>	<p>- Trẻ lắng nghe - Trẻ tham gia chơi - Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ nghe</p>

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Ôn kiến thức cũ: Toán

* Trò chơi: “Đội nào nhanh hơn”

Mục đích:

- Trẻ phát hiện được quy tắc sắp xếp của các đối tượng và hoàn chỉnh các sắp xếp đó
- Rèn khả năng quan sát, tư duy, nghi nhớ cho trẻ
- Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động

Chuẩn bị:

- Bảng con, các hình vuông, tròn, tam giác, ..xếp xen kẽ chưa hoàn thiện

Tiến hành:

- Cho trẻ chỉ và đọc lần lượt các hình trên bảng (theo hàng). Ví dụ: hình vuông, hình tròn, hình vuông, hình tròn,..hỏi trẻ có nhận xét gì về cách sắp xếp này. Sau đó cho trẻ chọn các hình rời ở ngoài để gắn vào vị trí còn bỏ trống cho đúng với cách sắp xếp đã có. Tương tự với các hình khác.
- Cho trẻ thi đua xem nhóm nào hoàn thành trước thì chiến thắng

2. Chơi theo ý thích với đồ chơi

Mục đích

- Trẻ biết chơi với đồ chơi trẻ yêu thích, chơi với bóng. Trẻ biết chơi theo nhóm, chơi cùng bạn. Giáo dục trẻ đoàn kết khi chơi

Chuẩn bị: Đồ dùng đồ chơi ở lớp

Tiến hành

- Cô trò chuyện với trẻ về một số đồ dùng đồ chơi.
 - Cô cho trẻ chọn đồ chơi trẻ thích
 - Cô cho trẻ chơi cùng bạn
 - Sau khi chơi xong cô cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.
- => Cô giáo dục trẻ đoàn kết khi chơi và cất dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định sau khi chơi xong

3. Nêu gương cuối tuần, nhận xét, phát phiếu bé ngoan

- Cô cho trẻ hát bài: Cả tuần đều ngoan
- Cho trẻ quan sát bảng bé ngoan và nhận xét xem trong tuần vừa qua có những bạn nào ngoan và được nhiều cờ? Hỏi cá nhân trẻ đạt bao nhiêu cờ?
- Cô đưa ra nhận xét. Phát phiếu bé ngoan cho trẻ. Vệ sinh, trả trẻ

Giáo viên

CM trường duyệt

Trần Thị Thắm

Lý Thị Hồng Phấn

Tuần 34: Thực hiện từ ngày 11/05/2026 đến ngày 15/05/2026

ÔN TẬP

Thời gian	Tên hoạt động	NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
8 h00 - 8h20	Thể dục sáng	Hô hấp: Hít vào thở ra Tay 4: Hai tay đánh chéo nhau về phía trước và ra sau Bụng 4: Đứng cúi về trước, ngả người ra sau Chân 5: Bật lên trước, lùi lại, sang bên Trò chơi: Đồng hồ quả lắc				
8h20 - 8h50	Làm quen tiếng việt	LQ từ và câu Thịt lợn (Đây là thịt lợn; Cô thái thịt lợn; Cô nấu thịt lợn)	LQ từ và câu Con khi (Đây là con khi; Con khi trèo cây; Con khi đang ăn chuối)	LQ từ và câu Ngựa gỗ (Đây là ngựa gỗ; Ngựa gỗ rất đẹp; Bé chơi ngựa gỗ)	LQ từ và câu Trục thăng (Đây là trục thăng; Trục thăng màu trắng; Trục thăng đang bay)	LQ từ và câu Nước lã (Nước lã từ khe đá; Nước lã là nước ngọt; Nước lã để nấu ăn)
8h50 - 9h20	Hoạt động học	MTXQ Chức năng của một số bộ phận của cơ thể	VĂN HỌC Kể chuyện cho trẻ nghe “ Gà trống và vịt bầu”	ÂM NHẠC Đạy hát: Cháu đi mẫu giáo Nghe hát: Em đi mẫu giáo TCÂN: Đoán tên bạn hát	TẠO HÌNH Vẽ thuyền buồm(Mẫu)	TOÁN Nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và sao chép lại
9h20 - 10h00	Hoạt động ngoài trời	HDCĐ : Quan sát nhóm thực phẩm (Gạo, ngô) TCVĐ: Giúp cô tìm bạn Chơi theo ý thích	HDCĐ: Vẽ hình tròn theo mẫu trên sân trường TCGD: Lộn cầu vòng Chơi theo ý thích	HDCĐ: Trò chuyện về cô giáo và các bạn ở lớp TCVĐ: Chuyển bóng Chơi theo ý thích	HDCĐ: Bé đội mũ bảo hiểm TCVĐ: Đi đúng luật Chơi theo ý thích	HDCĐ: Làm các thí nghiệm về sự hòa tan của nước TCVĐ: Nắng và mưa Chơi theo ý thích
10h00 - 10h50	Hoạt động chơi	Góc XD: Xây công viên nước Góc PV: Gia đình; Bán hàng Góc TH: Vẽ, tô màu một số hiện tượng thời tiết và mùa, xé dán lá rụng Góc AN: Hát, vận động các bài hát về chủ đề một số hiện tượng thời tiết và mùa Góc ST: Xem tranh ảnh, sách truyện, làm album về chủ đề một số hiện tượng thời tiết và mùa Góc Toán-KH-TN: Chăm sóc cây, làm thí nghiệm vật chìm vật nổi, chơi với cát sỏi				

14h30 - 16h50	Hoạt động chiều	1. ÔKTC: MTXQ * Trò chơi: Thi xem ai nhanh 2. LQKTM: Văn học * Trò chơi: Bé lắng nghe và trả lời giỏi	1. ÔKTC: Văn học * Trò chơi: Bé kể chuyện 2. LQKTM: Âm nhạc * Trò chơi: Ai hát giỏi	1. ÔKTC: Âm nhạc * Trò chơi: Bé làm ca sĩ 2.LQKTM: Tạo hình * Trò chơi: Bé khéo tay	1. ÔKTC: Tạo hình * Hoàn thiện sản phẩm 2. LQKTM: Toán * Trò chơi: “Cùng xếp xen kẽ”	1. ÔKTC: Toán * Trò chơi: “Đội nào nhanh hơn” 2. Chơi theo ý thích với đồ chơi
		Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ, phát bé ngoan				

Giáo viên

CM trường duyệt

Trần Thị Thắm

Lý Thị Hồng Phấn